

Bình Phước, ngày 05 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách đối với quỹ đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần theo quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 23 /BC-HĐND-KTNS ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định chính sách đối với quỹ đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần theo quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước, với nội dung như sau:

1. Bổ sung vào Điều 2 với nội dung như sau:

“Mượn đất theo Quyết định số 184/HĐ-BT ngày 06 tháng 11 năm 1982 của Hội đồng Bộ trưởng về việc đẩy mạnh giao đất, giao rừng cho tập thể và nhân dân trồng cây gây rừng.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 của Quy định chính sách đối với quỹ đất nông nghiệp tách ra khỏi lâm phần theo quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước với nội dung như sau:

a) Bổ sung điểm d, điểm đ và điểm e vào khoản 1, Điều 10 như sau:

“d. Các trường hợp mượn đất theo Quyết định số 184/HĐ-BT ngày 06 tháng 11 năm 1982 của Hội đồng Bộ trưởng thì thu hồi hợp đồng và xem xét giao đất cho thuê đất theo Quy định này.

đ. Diện tích vượt hạn mức giao khoán theo các quy định về giao khoán đất lâm nghiệp, khi xem xét giao đất, cho thuê đất theo Quy định này sẽ được áp dụng hạn mức quy định tại Điều 129 Luật Đất đai năm 2013.

e. Các hợp đồng giao khoán cho các tổ chức đã phân chia cho hộ gia đình và nhân mà được bên giao khoán xác lập lại hợp đồng thì thực hiện thanh lý hợp đồng và xem xét giao đất, cho thuê đất theo Quy định này.”

b) Bổ sung điểm d vào khoản 2, Điều 10 như sau:

“Miễn thu các khoản nợ nghĩa vụ của các hộ nhận khoán đã được xác lập trong hợp đồng giao khoán đất và các trường hợp mượn đất theo Quyết định số 184/HĐ-BT ngày 06 tháng 11 năm 1982 của Hội đồng Bộ trưởng. Đối với các trường hợp đã nộp các khoản nghĩa vụ theo hợp đồng khoán trước đây thì không được hoàn trả các khoản đã nộp”

c) Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 3, Điều 10 như sau:

“Trường hợp người sử dụng đất đã được cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nay thuộc đối tượng giao đất không thu tiền sử dụng đất theo Quy định này thì thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hình thức thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất. Kể cả các trường hợp đã nhận chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất thuê trả tiền hằng năm nay thuộc đối tượng được giao đất không thu tiền sử dụng đất”.

d) Bổ sung khoản 5, khoản 6, khoản 7 vào Điều 10 như sau:

“5. Xử lý các trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trước khi có quy hoạch đất lâm nghiệp: Người sử dụng đất phải có nghĩa vụ chứng minh thời điểm

sử dụng đất và các loại giấy tờ liên quan đến nguồn gốc đất trước quy hoạch lâm nghiệp sẽ được công nhận đất ở (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) theo quy định của Luật Đất đai.

6. Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp chồng trên đất lâm nghiệp nay diện tích này đã tách ra khỏi lâm phần thì được xem xét giao, cho thuê đất theo Quy định này.

7. Đối với các hồ sơ giao đất, cho thuê đất đã cấp theo Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2016 chưa phù hợp với Quy định này, nếu có nhu cầu thì được xem xét giao đất, cho thuê đất theo quy định này."

Điều 2. Các nội dung khác không bổ sung tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 03 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Tư pháp (Cục KTVB), Bộ TN&MT;
- TTTU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTT, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.



Trần Tuệ Hiền